

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 120 - Phải loại bỏ hết thảy các nguồn gây ra sự phạm tội.

Ma-thi-ơ 18:7-9: Nếu tay hay là chân người làm cho người sa vào tội lỗi, hãy chặt và ném nó cho xa người đi; vì thà người què chân hay là cụt tay mà vào nơi hằng sống, còn hơn là đủ cả hai tay hay là hai chân mà bị quăng vào lửa đời đời. Nếu con mắt người làm cho người sa vào tội lỗi, thì hãy móc mà ném cho xa người đi; vì thà người một mắt mà vào nơi hằng sống, còn hơn là đủ hai mắt mà bị quăng vào lửa địa ngục.

Trước hết chúng ta cần phải định nghĩa tội lỗi là gì, vì tội lỗi chính là điều đã khiến cho loài người phải chết khi người ta phạm tội và tội lỗi chính là mục tiêu mà loài người phải loại bỏ nó, không phải bởi sức riêng của loài người, nhưng bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và đó là lý do Đức Chúa Trời đã ban luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, để loài người sẽ nhờ quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời và nhờ quyền phép đó mà loài người được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Sáng thế ký 4:1-12: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thợ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Có sao người giận, và có sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thừa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã hả miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trồng tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.

Lần đầu tiên chữ **tội lỗi** được chép trong Kinh-thánh, đó Lời Đức Giê-hô-va phán với Ca-in, khi Ngài thấy mưu kế của ma quỷ đang hành động trong lòng của Ca-in, để dẫn dụ người sa vào tội giết A-bên, là người công bình của Đức Chúa Trời.

Chữ **tội lỗi** được chép trong câu 7 trên, đó là chữ **חַטָּאת**- *chatta'ah*, số 2403 ra từ chữ **חָטָא**- *chata*, số 2398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đi sai đường lối đã định cho phải đi, cố ý làm sai điều bảo cho làm, sự xúc phạm, sự sai trái, sự vi phạm mạng lệnh, sự gây thiệt hại, gây tai họa cho người khác, công việc gian ác;*

Khi Đức Giê-hô-va nói **tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm**; ấy là Ngài nói đến Sa-tan, kẻ phạm tội trước hết trong các tạo vật mà Đức Giê-hô-va đã tạo nên, để các tạo vật đó hầu việc Ngài.

1 Giăng 3:8: Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ.

Ca-in đã không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, nhưng người cứ làm theo ý muốn của ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, để giết A-bên, em mình và hành vi của Ca-in là tội lỗi, vì người đã cố ý làm sai Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán dạy người. Ca-in đã nghe theo lời của ma quỷ và như vậy, con mắt và cánh tay của Ca-in đã bị ma quỷ lừa dối và sự lừa dối đó đã cai trị Ca-in, khiến Ca-in sa vào tội lỗi.

Căn cứ vào Lời của Đức Giê-hô-va, thì Ca-in không phải là người phạm tội đầu tiên, nhưng là Ê-va, là người đã để cho ma quỷ dỗ dành mà sa vào tội lỗi.

1 Ti-mô-thê 2:13-14: Vì A-đam được dựng nên trước nhất, rồi mới tới Ê-va. Lại không phải A-đam bị dỗ dành, bèn là người đàn bà bị dỗ dành mà sa vào tội lỗi.

A-đam là người thứ hai phạm tội và Ca-in, con trai đầu tiên của A-đam, là người thứ ba phạm tội trước

hết trong loài người trên đất này. Chúng ta có thể thấy rõ tội lỗi đã vào trong loài người qua sự nghe, sự nhìn và cánh tay của người ta mà trong sự phạm tội đầu tiên của loài người thì Ê-va đã nghe lời con rắn (ma quỷ) và sau khi đã nghe lời của con rắn, thì mắt của Ê-va đã nhìn vào trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, rồi Ê-va quyết định dùng tay của mình để hái trái mà Đức Chúa Trời đã cấm đó, để ăn và người cũng đưa trái đó cho A-đam, chồng mình lúc đó đang đứng gần người và A-đam đã nghe theo lời vợ mà ăn trái đó nữa.

Trong bài chúng ta học hôm nay, Chúa Jêsus đã phán về con mắt và cánh tay cùng chân của người ta đã khiến người ta sa vào tội lỗi, nhưng trong thực tế, các chi thể của người ta không thể tự ý làm được bất kỳ một công việc nào cả, vì các chi thể của người ta đều như là những công cụ cần phải có để thực hành ý định trong lòng của người ta và như vậy, nếu theo thuộc thể mà người ta có chặt các chi thể của mình hoặc bịt tai, móc mắt vứt đi, thì ngay cả kẻ mù, kẻ điếc, kẻ què vẫn có sự phạm tội, dù người ấy không thể trực tiếp phạm tội nhưng có thể gián tiếp phạm tội qua tư tưởng cùng những sự toan tính ở trong lòng người ấy, cũng giống như một vị tướng không phải ra trận trực tiếp đánh giặc, nhưng người ấy vẫn có thể giết người hàng loạt bởi các mạng lệnh của người ấy khiến quân lính dưới quyền hành động theo ý muốn của người ấy vậy.

Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.** (Giăng 6:63)

Như vậy, Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán về các phần thuộc về chi thể của người ta khiến cho người ta phạm tội đây, không phải nói về thuộc thể, nhưng là thuộc linh, dù khi người ta quyết định phạm tội, thì các chi thể đó có thể được người ta sử dụng để phạm tội, nhưng Lời Chúa có chép rằng: **Nếu tay hay là chân người làm cho người sa vào tội lỗi, hãy chặt và ném nó cho xa người đi; vì thà người què chân hay là cụt tay mà vào nơi hằng sống, còn hơn là đủ cả hai tay hay là hai chân mà bị quăng vào lửa đời đời. Nếu con mắt người làm cho người sa vào tội lỗi, thì hãy móc mà ném cho xa người đi;**

Như vậy, theo lẽ thường thì tự con mắt hay là các chi thể của người ta như tay, chân sẽ không thể **làm cho người ta sa vào tội lỗi** được, vì nó không có chức năng sai khiến tư tưởng hay là cám dỗ cái lòng của người ta được, mà là bộ não, tức là cái lòng của người ta quyết định hành động hoặc tốt, hoặc xấu mà thôi.

Vậy thì con mắt, cái tay, chân làm cho người ta sa vào tội lỗi mà Chúa Jêsus đã phán đó nói về điều gì?

Trong xã hội loài người, người ta sử dụng nhiều từ ngữ để ẩn dụ về con mắt, cánh tay hay là cái chân của người ta, đó là con người. Ví dụ như người ta nói những kẻ phản bội tổ quốc là làm **tay sai** cho giặc, hay là những người làm gián điệp có thể được ví là **những con mắt** được người ta dùng để theo dõi những con người hay là những công việc mà người ta muốn biết những sự di chuyển, hành động của những sự đó vậy.

Loài người biết sử dụng sự hiểu biết về các khả năng, bản năng của các loài thú hoặc một số loài cây để qua cuộc sống hoặc sự phát triển của chúng mà nhận biết những sự thay đổi, những sự di chuyển, những sự xuất hiện của con người, con thú, thời tiết, các dấu hiệu cảnh báo nguy hiểm hay là những sự bất thường trong khu vực người ta đang sống, ví dụ khi có người lạ tới, các con vật như ngỗng, chó hoặc ngựa có thể kêu lên với những âm thanh khác thường và qua các âm thanh đó mà người ta nhận biết có người lạ xâm nhập khu vực.

Trong ban đêm, những sự di chuyển bất thường có thể khiến cho các loài chim, loài thú sợ hãi mà bỏ chạy hoặc bay lên, gây ra những âm thanh khác thường và các âm thanh đó sẽ tự nhiên bày tỏ cho những người có ý thức nhận biết được những sự lạ đã và đang xảy ra tại khu vực đó và như vậy, các dấu hiệu bất thường đó cung cấp cho người ta biết qua kinh nghiệm mà phán đoán những sự dù mắt người ta không có tại đó để nhìn thấy điều gì thì người ta vẫn biết, như con mắt của người ta đã ở đó vậy.

Cũng tương tự như vậy, người ta biết sử dụng các con vật có khả năng leo trèo giỏi như khỉ để huấn luyện chúng trở thành kẻ hái những trái dừa trên những cây dừa cao, mà con người không phải trèo lên vậy, hoặc người ta huấn luyện loài chim cốc để lặn bắt cá hay các loài chim ưng, chim cắt hoặc chim đại bàng để săn thú hoang, hoặc các loài chó được huấn luyện để chặn cừu, hoặc canh giữ bầy chiên, ngựa hoặc bò, giúp cho người ta như những cánh tay đắc lực vậy.

Trong thời kỳ hiện tại, người ta đã chế tạo ra nhiều loại máy móc với các thiết bị điện tử để giám sát các thiết bị máy công cụ hoạt động, như những con mắt kỹ thuật, đọc, đo độ chính xác các vật được chế tạo trong dây chuyền sản xuất mà người ta đặt tên cho các thiết bị đó là “mắt thần”. Hoặc người ta chế tạo các máy có thể thay thế cánh tay hoặc chân của con người trong ngành công nghiệp nặng hặc những công việc yêu cầu phải làm việc liên tục và chính xác, mà người ta gọi các thiết bị đó là “rô-bốt”. Người ta chế tạo ra các thiết bị điện

tử để thay thế con mắt, cánh tay và đôi chân của con người và người ta tin cậy các thiết bị đó làm việc tốt hơn, chính xác hơn và với thời gian nhiều hơn con người, vì chúng không bị tác động bởi tình cảm, nhiệt độ, thời gian như thân thể xác thịt của con người, vốn thường bị ảnh hưởng bởi ngoại cảnh đem lại. Thế nhưng, dù các thiết bị máy móc đó có thể làm được những sự mà con người xác thịt không thể làm được cách bền bỉ, chính xác, nhanh chóng như vậy, nhưng các thiết bị đó vẫn có thể hoạt động sai như kẻ nổi loạn, khi các thiết bị mà người ta đã dùng để chế tạo chúng bị hư hỏng và bấy giờ, những sự mà loài người không thể làm được thì các thiết bị đó lại làm được, đó là chúng có thể giết người, có thể phá huỷ các máy móc khác mà không hề có sự thương xót hay là cảm động để ngưng công việc nổi loạn đó, vì chúng là vật vô tri.

Khi Đức Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài, và cũng là phán với hết thảy những người sẽ tin nhận Ngài làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, là vì các môn đồ của Chúa Jêsus sẽ ghi chép lại những sự giảng dạy của Chúa Jêsus và họ sẽ truyền dạy lại cho những người mà họ sẽ gặp trong chức vụ truyền giáo, để mọi người tin Chúa đều sẽ nhận được những sự dạy dỗ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Vì Đức Chúa Jêsus đã nhìn thấy tuyển dân của Ngài như bầy chiên lạc mất, trong khi trong các thành của dân Y-sơ-ra-ên đều có những người được gọi là thầy tế lễ, các thầy thông giáo, nhưng lại như là không có người chăn vậy, như Kinh-thánh đã chép trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này:

Giê-rê-mi 50:4-7: Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó, trong kỳ đó, con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa cùng nhau trở lại, vừa đi vừa khóc, tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Chúng nó hướng mặt về Si-ôn, hỏi thăm về nó mà rằng: Hãy đến, liên kết với Đức Giê-hô-va bởi một giao ước đời đời sẽ không quên! Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vô nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.

Ê-xê-chi-ên 34:1-15: Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn! Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mất; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó. Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mồi cho hết thảy loài thú ngoài đồng. Những chiên ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm. Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên ta đã làm mồi, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của ta cũng không tìm kiếm chiên ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên ta, vì cơ đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta nghịch cùng những kẻ chăn đó; ta sẽ đòi lại chiên của ta nơi tay chúng nó; ta không để cho chúng nó chăn chiên của ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chăn nuôi lấy mình nữa; nhưng ta sẽ móc chiên ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, chính ta, tức là ta, sẽ kiếm chiên ta, ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì ta cũng sẽ tìm chiên ta ra như vậy: ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kê khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chăn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ấy chính ta sẽ chăn chiên ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Khi Đức Chúa Jêsus đến thế gian này, Ngài đã nhìn thấy những sự mà Kinh-thánh đã chép về tuyển dân của Ngài:

Mác 6:31-34: Ngài phán cùng sứ đồ rằng: Hãy đi tẻ ra trong nơi vắng vẻ, nghỉ ngơi một chút. Vì có kẻ đi người lại đông lắm, đến nỗi Ngài và sứ đồ không có thì giờ mà ăn. Vậy, Ngài và sứ đồ xuống thuyền

đặng đi tẻ ra trong nơi vắng vẻ. Nhưng nhiều người họ thấy đi, thì nhìn biết; dân chúng từ khắp các thành đều chạy bộ đến nơi Chúa cùng sứ đồ vừa đi, và đã tới đó trước. Bấy giờ Đức Chúa Jê-sus ở thuyền bước ra, thấy đoàn dân đông lắm, thì Ngài động lòng thương xót đến, vì như chiên không có người chăn; Ngài bèn khởi sự dạy dỗ họ nhiều điều.

Kinh-thánh chép rằng: **như chiên không có người chăn**; Điều đó có nghĩa là tại đó đã có người chăn, nhưng những người chăn đó đã không làm công việc của người chăn đáng phải làm, vì thế cho nên bầy chiên của Đức Chúa Trời đã bị những người chăn đó **khiến ra là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ.**

Trong thực tế, bầy chiên luôn nhận biết bầy mình và nhận biết người chăn mình và chúng hoàn toàn tin theo sự chăn dắt của người chăn và chúng không thể tự đi tìm đồng cỏ, bởi những cái gậy của người chăn và chúng cũng không thể tự đi tới nguồn nước để uống hay tìm cỏ xanh để ăn, bởi chúng là chiên đã được giao cho kẻ chăn chúng cai trị, như đã chép: **Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn! Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mất; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó.**

Những người chăn bầy là con mắt, là cánh tay, là đôi chân của bầy chiên và người chăn dẫn họ đi đâu thì chiên đi tới đó, bất kể đường bằng hay đường dốc, hoặc lên núi hoặc xuống vực, chiên không thể cưỡng lại.

Đức Chúa Trời là Đấng hằng thương xót nên Ngài đã ban luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho Môi-se để lại cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài và để chiên của Ngài luôn có được những người chăn tử tế, thay Ngài răn dạy dân sự đi theo con đường của sự sống lại và sự sống đời đời, thì Đức Chúa Trời đã dùng Môi-se để lập A-rôn cùng các con trai của A-rôn, tức là cho một dòng dõi do Ngài chỉ định làm chức thầy tế lễ trong tuyển dân của Ngài và Đức Chúa Trời đã có một giao ước với những người sẽ được lập làm thầy tế lễ cho Ngài, để họ chăn giữ bầy chiên của Đức Chúa Trời, đó là chính Đức Giê-hô-va sẽ làm sản nghiệp của những người được lập làm thầy tế lễ, điều đó có nghĩa là Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ họ, nuôi họ, bảo vệ họ, bênh vực họ và như vậy, sự sống của các thầy tế lễ là được bảo đảm hoàn toàn bởi chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống.

Dân số ký 18:20-21: **Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng: Người sẽ không có cơ nghiệp trong xứ dân Y-sơ-ra-ên; và chẳng sẽ có phần cho người giữa dân đó; ta là phần của người, và là cơ nghiệp của người ở giữa dân Y-sơ-ra-ên. Còn về con cháu Lê-vi, này ta đã ban cho làm cơ nghiệp, mọi thuế một phần mười của Y-sơ-ra-ên làm lương về công việc mình làm trong hội mạc.**

Phục truyền luật lệ ký 18:1-2: **Những thầy tế lễ về dòng Lê-vi, và cả chi phái Lê-vi không có phần, cũng không có sản nghiệp chung với Y-sơ-ra-ên. Chúng sẽ hưởng những của tế lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, và cơ nghiệp Ngài, mà nuôi lấy mình. Vậy, chúng không có phần sản nghiệp giữa anh em mình: Đức Giê-hô-va là cơ nghiệp của họ, y như Ngài đã phán.**

Các chữ **cơ nghiệp** hay **sản nghiệp** được chép trong các mạng lệnh trên, đều cùng một chữ **נַחֲלָה**-nachalah, số 5159 ra từ chữ **נָחַל**-nachal, số 5157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Sản nghiệp, tài sản, vật sở hữu, tài sản được thừa kế, của cải, gia tài, quyền thừa kế, quyền sở hữu, phần được ban cho;**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán chính Ngài là phần cơ nghiệp của các thầy tế lễ và cũng là cơ nghiệp của những người được kêu gọi vào chức vụ người chăn bầy của Đức Chúa Trời trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, chứ không phải là những người mang danh đó mà không phải bởi Đức Thánh-Linh kêu gọi và chỉ định.

Khi Đức Giê-hô-va phán Ngài là cơ nghiệp của những người giữ chức vụ chăn bầy, điều đó không có nghĩa là Đức Giê-hô-va sẽ bảo trợ những người đó hay là "bao trọn gói" như thế gian thường gọi những công việc được bao cho hoàn toàn về kinh tế, tài chính cùng mọi sự liên quan đến sự sống của người ấy dù hoàn cảnh, môi trường có biến động thể nào, thì những người đó vẫn được lãnh đủ lương của mình mỗi tháng!

Vì Đức Giê-hô-va là Đấng thánh và công bình nên những người thuộc về Đức Giê-hô-va sẽ được hưởng những sự thuộc về Đức Giê-hô-va và những người đó cũng sẽ chịu ảnh hưởng hoàn toàn vào sự thánh khiết và công bình của Đức Giê-hô-va và một khi những người thuộc về Đức Giê-hô-va, như các thầy tế lễ cứ ở trong đường lối của Đức Giê-hô-va thì hết thảy mọi sự trong Giao-ước của Đức Giê-hô-va cũng sẽ thuộc về những

người ấy và đó là điều kiện không thể thay đổi. Như vậy, những người giữ chức vụ thầy tế lễ do Đức Chúa Trời chỉ định sẽ phải nhìn chăm vào Đấng đã lập mình mà sống, mà thi hành chức vụ theo đúng trách nhiệm, theo đúng chức năng và theo đúng tiêu chuẩn của chức vụ thầy tế lễ mà Đức Chúa Trời đã phong tặng cho.

Chúng ta có thể hiểu giá trị trên qua chức vụ của sứ đồ Phao-lô.

2 Ti-mô-thê 2:1-13: **Vậy, hỡi con, hãy cậy ân điển trong Đức Chúa Jêsus Christ mà làm cho mình mạnh mẽ. Những điều con đã nghe nơi ta ở trước mặt nhiều người chứng, hãy giao phó cho mấy người trung thành, cũng có tài dạy dỗ kẻ khác. Hãy cùng ta chịu khổ như một người lính giỏi của Đức Chúa Jêsus Christ. Khi một người đi ra trận, thì chẳng còn lấy việc đời lụy mình, làm vậy đặng đẹp lòng kẻ chiêu mộ mình. Cũng một lẽ đó, người đấu sức trong diễn trường chỉ đấu nhau theo lệ luật thì mới được mảo triều thiên. Người cày ruộng đã khó nhọc thì phải trước nhất được thâu hoa lợi. Hãy hiểu rõ điều ta nói cho con, và chính Chúa sẽ ban sự khôn ngoan cho con trong mọi việc. Hãy nhớ rằng Đức Chúa Jêsus Christ, sanh ra bởi dòng vua Đa-vít, đã từ kẻ chết sống lại, theo như Tin Lành của ta, vì Tin Lành đó mà ta chịu khổ, rất đỗi bị trói như người phạm tội; nhưng đạo của Đức Chúa Trời không hề bị trói đâu. Vậy nên, ta vì cố những người được chọn mà chịu hết mọi sự, hầu cho họ cũng được sự cứu trong Đức Chúa Jêsus Christ, với sự vinh hiển đời đời. Lời này chắc chắn lắm: Ví bằng chúng ta chết với Ngài, thì cũng sẽ sống với Ngài; lại nếu chúng ta chịu thử thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị; nếu chúng ta chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta; nếu chúng ta không thành tín, song Ngài vẫn thành tín, vì Ngài không thể tự chối mình được.**

Những người được Đức Chúa Trời chỉ định làm chức thầy tế lễ trong nước của Ngài sẽ được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời, điều đó không có nghĩa là chỉ có những người giữ chức vụ thầy tế lễ mới được hưởng cơ nghiệp này mà thôi, nhưng vì các thầy tế lễ này còn được gọi là người quản lý trong nhà của Đức Chúa Trời và như vậy, các thầy tế lễ phải quản trị mọi sự thuộc về chức vụ mà mình được hưởng, để phân phát những sự đó cho tuyển dân của Đức Chúa Trời theo như Đức Chúa Trời đã chỉ định cho mỗi người.

Lu-ca 12:32-48: **Hỡi bây nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các ngươi đã bằng lòng cho các ngươi nước thiên đàng. Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các ngươi ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các ngươi phải thắt lại, đèn các ngươi phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, ta nói cùng các ngươi, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các ngươi cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các ngươi không ngờ. Phi-e-rô bèn thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, thí dụ này Chúa phán cho chúng tôi, hay là cũng cho mọi người? Chúa đáp rằng: Ai là người quản gia ngay thật khôn ngoan, chủ nhà đặt coi cả người nhà mình, để đến dịp tiện, phát lương phạn cho họ? Phước cho đầy tớ ấy khi chủ nhà về, thấy làm như vậy! Quả thật, ta nói cùng các ngươi, chủ sẽ cho nó quản lý cả gia tài mình. Nhưng nếu đầy tớ ấy tự nghĩ rằng: Chủ ta chậm đến; rồi cứ đánh đập đầy tớ trai và gái, ăn uống say sưa, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không dè, và giờ nó không biết; lấy roi đánh xé da nó, và để cho nó đồng số phận với kẻ bất trung. Đầy tớ này đã biết ý chủ mình, mà không sửa soạn sẵn và không theo ý ấy, thì sẽ bị đòn nhiều. Song đầy tớ không biết ý chủ, mà làm việc đáng phạt, thì bị đòn ít. Vì ai được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều; và ai đã được giao cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều hơn.**

1 Phi-e-rô 1:1-5: **Phi-e-rô, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rỗi huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt!**

1 Phi-e-rơ 4:10-11: Mỗi người trong anh em hãy lấy ơn mình đã được mà giúp lẫn nhau, khác nào người quản lý trung tín giữ các thứ ơn của Đức Chúa Trời. Ví bằng có người giảng luận, thì hãy giảng như rao lời sấm truyền của Đức Chúa Trời; nếu có kẻ làm chức gì, thì hãy làm như nhờ sức Đức Chúa Trời ban, hầu cho Đức Chúa Trời được sáng danh trong mọi sự bởi Đức Chúa Jêsus Christ; là Đáng được sự vinh hiển quyền phép đời đời vô cùng. A-men.

Chức vụ của những người được chỉ định vào chức thầy tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời cũng như con mắt, cánh tay cùng chân của các sứ giả của Đức Chúa Trời, để làm chức việc chuyển giao các thứ ơn phước thuộc linh của Đức Chúa Trời cho dân sự của Đức Chúa Trời vậy. Thông qua những con mắt, những cánh tay cùng chân của các sứ giả đó mà dân sự của Đức Chúa Trời được thấy, được gặp, được biết Đức Chúa Trời, cùng nhận được các ơn của Đức Chúa Trời vậy.

Ê-phê-sô 3:1-21: Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thể nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của Đáng Christ, là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đáng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đáng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ. Tôi cũng xin anh em chớ nhân sự hoạn nạn tôi chịu vì anh em mà ngã lòng điều đó là điều vinh hiển của anh em vậy. Ấy là vì cố đó mà tôi quỳ gối trước mặt Cha, bởi Cha mà cả nhà trên trời và dưới đất đều được đặt tên, tôi cầu xin Ngài tùy sự giàu có vinh hiển Ngài khiến anh em được quyền phép bởi Thánh Linh mà nên mạnh mẽ trong lòng; đến nỗi Đáng Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh em; để anh em khi đã đắm rễ vững nền trong sự yêu thương, được hiệp cùng các thánh đồ mà hiểu thấu bề rộng, bề dài, bề cao, bề sâu của nó là thể nào, và được biết sự yêu thương của Đáng Christ, là sự trỗi hơn mọi sự thông biết, hầu cho anh em được đầy dẫy mọi sự dư dật của Đức Chúa Trời. Vả, Đức Chúa Trời, bởi quyền lực cảm động trong chúng ta, có thể làm trỗi hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng, nguyện Ngài được vinh hiển trong Hội thánh, và trong Đức Chúa Jêsus Christ, trải các thời đại, đời đời vô cùng. A-men.

Để dân Y-sơ-ra-ên biết con đường mình phải đi, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Môi-se biết đường lối của Ngài và Môi-se đã dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên làm theo và như vậy, Đức Giê-hô-va đã dùng Môi-se như là con mắt, cánh tay cùng chân của Ngài để dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên đi theo đường lối của Ngài vậy và qua đó mà dân Y-sơ-ra-ên biết các công việc của Đức Giê-hô-va.

Lê-vi ký 9:1-7: Qua ngày thứ tám, Môi-se gọi A-rôn và các con trai người cùng những trưởng lão của Y-sơ-ra-ên, rồi dạy A-rôn rằng: Hãy bắt một con bò con đực đặng làm của lễ chuộc tội, một con chiên đực làm của lễ thiêu, đều không tì vết chi, và dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va. Người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các ngươi hãy bắt một con dê đực làm của lễ chuộc tội, một con bò con và một con chiên con không tì vết chi, một tuổi, đặng dùng làm của lễ thiêu, một con bò tơ, một con chiên đực đặng dùng làm của lễ thù ân, để dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, và một của lễ chay chế dầu; vì ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các ngươi. Vậy, họ dẫn đến trước hội mạc những vật Môi-se đã dặn biểu; rồi cả hội chúng đến gần đứng trước mặt Đức Giê-hô-va. Môi-se nói rằng: Đây là các điều Đức Giê-hô-va phán dặn; hãy làm đi, thì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các ngươi.

Đoạn, Môi-se nói cùng A-rôn rằng: Người hãy đến gần bàn thờ dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu của người đi, để vì người và vì dân sự làm lễ chuộc tội; lại cũng hãy dâng của lễ của dân sự và làm lễ chuộc tội cho họ, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn vậy.

Thi-Thiên 103:7: Ngài bày tỏ cho Môi-se đường lối Ngài, và cho Y-sơ-ra-ên biết các công việc Ngài.

Đức Giê-hô-va đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và Lời của Ngài là cánh tay hữu Ngài để tỏ cho loài người biết ý muốn cùng các công việc của Ngài, nhưng không phải hết thảy loài người đều sẽ thấy được và hiểu được những sự mà Đức Giê-hô-va đã tỏ ra, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ để tỏ những sự đó cho những người được Ngài chỉ định làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và họ sẽ như con mắt thuộc linh cho hết thảy những người được cứu chuộc lại cho Đức Chúa Trời, để qua họ mà những người được cứu chuộc đó thấy được và hiểu được Lời Đức Chúa Trời.

Ê-sai 53:1-12: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên câm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì có tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tố công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Giăng 15:1-16: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn. Điều răn của ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều ta dạy, thì các người là bạn hữu ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi

Cha ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người.

Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật cùng ban cho muôn vật các chức năng tùy theo mỗi loài, để muôn vật sẽ dùng các chức năng đó mà sống và tồn tại. Đối với các loài thú đồng, Đức Chúa Trời cũng ban cho chúng khả năng nhìn tùy theo sự ban cho của Ngài, để chúng sống và duy trì sự sống mình ở trên đất này. Đức Chúa Trời cũng ban cho loài người các chức năng để nhìn thấy, nghe được, nắm biết các vị, cảm nhận được nhiệt độ cùng những cảm giác đặc biệt giúp ích cho sự sống, sự phát triển và tồn tại trên đất này cùng khả năng di chuyển và làm công việc tùy theo sự ban cho của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người gồm hai phần, thuộc thể và thuộc linh. Thuộc thể là người bề ngoài có xác thịt mà người ta nhìn thấy được cùng các khả năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho để thân thể đó sống sanh sản và làm việc. Thuộc linh là con người bề trong mà người ta không thể nhìn thấy được nhưng có thể cảm nhận được và biết được khi người ta được dạy dỗ cho được hiểu biết về con người đó.

Người bề ngoài có được các khả năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho thể nào thì người bề trong cũng có những sự tương tự như vậy. Người bề ngoài cần được ăn uống thì người bề trong cũng cần được ăn và uống. Người bề ngoài có khả năng nhìn và nghe thì người bề trong cũng có khả năng nhìn và nghe, nhưng mọi sự mà con người xác thịt bề ngoài có thể nhận biết được đó chỉ có tác dụng cho xác thịt theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác mà thôi, chứ người bề ngoài không nhận biết được công việc thuộc về con người bề trong, vì con người bề trong là thuộc về thần linh và sự sống, là thuộc về trời, còn người bề ngoài là thuộc về đất.

Ngay từ lúc ban đầu, Đức Chúa Trời đã tạo nên thân thể xác thịt cho loài người và thân thể xác thịt đó được tạo nên bằng bụi đất, không có sự sống trong thân thể đó cho đến khi Đức Chúa Trời hà sanh khí của Ngài vào trong thân thể đó và công việc đó có thể được hiểu là Đức Chúa Trời đã đặt loài người (A-đam) là loài được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời và theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, vào trong thân thể đó, để thi hành công việc mà Đức Chúa Trời đã định cho loài người (A-đam) làm ở trên đất này.

Sáng thế ký 1:26-28: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người được tạo nên như một công cụ cần phải có để loài người thi hành công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho và trách nhiệm của loài người (A-đam) tức là người bề trong, mà chúng ta gọi là *tâm linh (tâm là bên trong, linh là thần linh)* là quản trị thân thể xác thịt mình theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Khi A-đam đã nghe theo lời vợ mình (là Ê-va) mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì ấy là A-đam đã phạm tội và vì tội lỗi đó mà A-đam bị mất quyền quản trị đất, còn thân thể xác thịt của A-đam thì do đã ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà có được khả năng phân biệt điều thiện và điều ác và kể từ đó, loài người xác thịt dùng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đó mà sống theo ý muốn của xác thịt mình, mà không vâng phục sự quản trị của tâm linh mình nữa.

Tội lỗi của A-đam đã khiến sự chết vào trong loài người hết thảy và kể từ đó, thân thể xác thịt của loài người không thể nhìn thấy được và cũng không thể nghe được tiếng của Đức Chúa Trời nữa, nên thân thể xác thịt của loài người không thể nhận biết được Thần của Đức Giê-hô-va (vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần linh) và nếu như Đức Chúa Trời không ban cho ai đó khả năng tạm thời để nghe được tiếng của Ngài, thì chẳng ai có thể nghe được tiếng của Đức Chúa Trời, cũng một thể đó, nếu Đức Chúa Trời không ban cho ai đó khả năng tạm thời để thấy được phần nào, theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì không có một ai có thể thấy được những sự của Đức Chúa Trời.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch để dắt loài người ra khỏi những sự thuộc về sự tối tăm, là những sự thuộc về bóng của sự chết, để từng bước một đem loài người đến với sự sáng thật của Đức Chúa Trời, hầu cho loài người có thể nhận được lại sự sống cho tâm

linh mình, đồng nghĩa với việc phục hồi các khả năng của tâm linh, hầu cho tâm linh của loài người có thể nghe được, thấy được, hiểu được, nhận biết được ý muốn của Đức Chúa Trời cùng nhận biết con đường, đường lối cùng hiểu được những sự tỏ ra của Đức Chúa Trời, để tâm linh loài người được phục hồi sự sống mà được hưởng quyền làm con kế tự Lời Đức Chúa Trời và được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời.

Công việc của sự cứu chuộc này cũng giống như công việc làm thế nào để sanh ra một con người vậy, mà việc trước hết cần phải được làm, đó là làm thế nào để hạt giống của Đức Chúa Trời được gieo vào trong lòng của người ta (*thân thể xác thịt được gọi là giống cái*) và được nuôi trong thân thể đó cho được lớn lên như một cái thai vậy, để khi kỳ đã định đến, cái thai đó được sanh ra thành một con người. Con trẻ đó sẽ phải được nuôi dưỡng, chăm sóc, dạy dỗ cho được lớn lên theo đúng ý muốn của Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên loài người vậy. Con trẻ đó phải được dạy dỗ để nó có sự hiểu biết căn bản về việc sử dụng các chức năng của sự nhìn, sự nghe, sự nếm, sự cảm nhận, biết sử dụng các chi thể của mình để đi lại và làm việc theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã dùng Môi-se và A-rôn, là người giúp đỡ Môi-se trong việc nói với Pha-ra-ôn, và qua Môi-se mà Đức Giê-hô-va dạy dỗ, dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, để đem dân đó đến nơi đồng vắng Si-na-i, để tại nơi này, Đức Giê-hô-va thi hành công việc sanh dân này lại cho Ngài bằng quyền phép của Lời Ngài. Môi-se là người đã thi hành việc sử dụng Lời Đức Chúa Trời để gieo vào lòng của dân Y-sơ-ra-ên và những người nào nghe và tin theo Lời Đức Chúa Trời thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của người đó được sự sống lại và nếu tâm linh của người giữ vững đức tin mình, sống theo Lời Đức Chúa Trời thì tâm linh đó sẽ hưởng sự sống đời đời, như Đức Giê-hô-va đã phán:

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tất cả những sự thuộc về tâm linh của người ta được phục hồi lại, như nhìn thấy, nghe được, nếm biết được, cảm nhận được, làm việc được và đi được trên con đường thuộc linh, mà xác thịt của loài người không thể nhận biết được và không thể làm được.

Để kế hoạch cứu chuộc loài người được hoàn hành, khi mà những sự yếu đuối của xác thịt người ta trở thành sự ngăn trở và hãm ép công việc của Nước Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời đã chọn ra những người mà Ngài sẽ dùng để từng bước, trải từng thời kỳ mà khiến cho tuyển dân của Đức Chúa Trời được hiểu biết ý muốn của Ngài và những người được Đức Chúa Trời chọn đó được gọi là các tiên tri hoặc một số người được chọn làm quan xét để giải cứu dân Y-sơ-ra-ên. Những người đó sẽ được Đức Chúa Trời khiến cho nhìn thấy được những sự cần được thấy, nghe được tiếng của Ngài tùy theo lúc, để họ nhận biết ý Ngài mà làm theo.

Đến kỳ sau rốt này, là thời kỳ đổi mới trong kế hoạch cứu chuộc loài người, Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ để tỏ cho những người sẽ được Ngài chọn để họ sẽ tiếp tục làm công việc như Con một Ngài đã làm, hầu cho những người được nhận giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời sẽ qua họ mà thấy được Đức Chúa Trời và nghe được tiếng của Ngài và sống theo luật pháp của Ngài.

Hê-bơ-rơ 1:1-14: Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tỏ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, Ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trỗi hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nên đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ

phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?

Một điều kiện cực kỳ quan trọng mà người ta không thể thiếu cho được nhận sự cứu chuộc sự sống của tâm linh mình, đó là sự sống lại của tâm linh mà dấu hiệu của một tâm linh người ta được sự sống lại đó là sự nhìn thấy Đức Chúa Trời và nghe được tiếng của Đức Chúa Trời. Nhưng không có một người nào có thể tạo ra được một khả năng nào để có thể giúp cho người ta có được khả năng này bằng bất kỳ điều gì, vì quyền phép khiến cho tâm linh người ta được sống lại đó là đến từ Đức Chúa Trời, là Đấng đã dùng hơi thở của Ngài mà phán Lời của Ngài ra để tạo nên loài người và ban sự sống cho loài người và Lời của Đức Chúa Trời được gọi là Con một Đức Chúa Trời, hay còn được gọi là Con kế tự Đức Chúa Trời, danh Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ.

Như vậy, nếu người ta không tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời làm Chúa, làm Chủ cuộc đời mình (*cả thuộc thể và thuộc linh*) thì người ta không thể nhận biết Đức Chúa Trời và càng không thể nhận lãnh được bất kỳ điều gì của Đức Chúa Trời, để khiến cho tâm linh người ta được sự sống lại và sự sống đời đời.

Giăng 1:1-18: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng. Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giăng. Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin. Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về sự sáng. Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người. Lời (của Đức Chúa Trời) ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời); nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Lời của Đức Chúa Trời). Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Lời của Đức Chúa Trời) đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy. Lời (của Đức Chúa Trời) đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha. Giăng làm chứng về Ngài khi kêu lên rằng: Ấy là về Ngài mà ta đã nói: Đấng đến sau ta trỗi hơn ta, vì Ngài vốn trước ta. Và, bởi sự đầy đầy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.

Chỉ có Con một của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng ở trong lòng Đức Chúa Cha mới có thể biết rõ về Đức Chúa Cha và như vậy, ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, thì không có một ai có thể thấy được và hiểu được Đức Chúa Cha. Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để giải bày mọi sự thuộc về Đức Chúa Cha ra cho những người nào tin Ngài là Con một Đức Chúa Trời và tiếp nhận Ngài làm Chúa mình trong mọi sự trong cuộc sống của mình, vâng giữ và làm theo hết thảy mọi điều mà Ngài đã phán dạy, thì người đó sẽ nhận được sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ cho nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật đến bởi Đức Chúa Cha và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của người đó sẽ nhận biết Lẽ thật và nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của người đó mới được sự sống lại và nếu người đó tiếp tục bền lòng theo Đức Chúa Jêsus Christ trong mọi sự thử thách, thì người đó sẽ được vào trong Nước của Ngài.

Sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành công việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho, đó là Đức Chúa Jêsus Christ đã gánh thay hết thảy mọi tội lỗi của những người nào tin nhận Ngài và tại trên thập tự giá nơi đồi Gô-gô-tha năm 32 A.D., sự thương khó mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phải chịu trên thân thể Ngài đó là giá cứu chuộc thân thể của những người sẽ tin nhận Ngài, sẽ được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp và huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đổ ra trên thập tự giá đó chính là giá cứu chuộc tâm linh của những người sẽ tin nhận Ngài là Cứu Chúa của linh hồn mình.

Hết thảy những sự đó đã được hoàn thành trong một ngày và ngày đó đã thuộc về quá khứ, nhưng giá cứu chuộc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành đó vẫn có giá trị đến muôn đời, cho đến khi trái đất và bầu trời được Đức Chúa Trời tạo ra cho trái đất này, không còn nữa.

Làm thế nào để những người được sanh ra sau cái ngày đặc biệt đó có thể thấy được, có thể hiểu được và có đức tin vào giá cứu chuộc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành đó mà nhận lãnh được giá trị của những điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm cho linh hồn mình được sự cứu rỗi?

Trong thế gian đã có rất nhiều kẻ làm chứng dối để kiếm lợi dơ bẩn và cũng có rất nhiều kẻ không được Đức Chúa Trời kêu gọi để làm công việc rao giảng Tin-Lành cho muôn dân, nhưng họ vẫn nhảy vào chức vụ đó để làm công việc cao trọng này, không phải để hầu việc Đức Chúa Trời, nhưng là hầu việc cho xác thịt họ và những người đó chính là những người mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán họ là quân trộm cướp, là những kẻ mù dẫn đường và những người nào đi theo những người mù đó cũng là những người mù (vì trong thực tế họ đang mù thuộc linh) và hết thảy những người mù đó sẽ cùng nhau té xuống hố, như Lời Chúa đã phán:

Giăng 10:1-16: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp. Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên. Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài. Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người. Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ. Đức Chúa Jêsus phán lời ví dụ đó, nhưng chúng không hiểu Ngài muốn nói chi. Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ta là cửa của chiên. Hết thảy những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.

Ma-thi-ơ 15:7-14: Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai đã nói tiên tri về các người phải lẩm, mà rằng: Dân này lấy môi miếng thờ kính ta; Nhưng lòng chúng nó xa ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy ta là vô ích, Vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra. Đoạn, Ngài gọi đoàn dân đến, mà phán rằng: Hãy nghe, và hiểu. Chẳng phải điều chi vào miệng làm dơ dáy người; nhưng điều chi ở miệng ra, ấy mới là điều làm dơ dáy người vậy! Môn đồ bèn lại gần, mà thưa rằng: Thầy có hay rằng người Pha-ri-si nghe lời thầy nói mà phiến giận chẳng? Ngài đáp rằng: Cây nào mà Cha ta trên trời không trồng, thì phải nhổ đi. Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Jêsus đã cầu nguyện với Đức Chúa Cha và qua Lời của Ngài mà chúng ta nhận biết được kế hoạch cùng đường lối của Đức Chúa Trời, dành cho sự cứu chuộc loài người được ấn định chính xác như thế nào và qua đó mà chúng ta biết rằng, nếu một người không được Chúa Jêsus bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Cha, thì kẻ đó sẽ không thể nào được Đức Chúa Cha giao cho chức vụ thay Ngài để rao giảng Tin-Lành quyền phép để cứu chuộc muôn dân.

Giăng 17:1-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được

tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ để giải bày chính Ngài cho những người muốn nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã cầu xin với Đức Chúa Cha ban cho những người sẽ được Ngài bảo lãnh cho được nhận lãnh Giao-ước mới đó, được làm công việc mà Ngài đã làm và chính những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh ở trước mặt Đức Chúa Cha cho được làm công việc như Ngài đã làm và chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ngự trên những người được chọn đó, để giúp đỡ họ thi hành công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho.

1 Phi-e-rơ 5:1-4: Tôi gửi lời khuyên nhủ này cho các bậc trưởng lão trong anh em, tôi đây cũng là trưởng lão như họ, là người chứng kiến sự đau đớn của Đấng Christ, và cũng có phần về sự vinh hiển sẽ hiện ra: hãy chặn bầy của Đức Chúa Trời đã giao phó cho anh em; làm việc đó chẳng phải bởi ép tình, bèn là bởi vui lòng, chẳng phải vì lợi dơ bản, bèn là hết lòng mà làm, chẳng phải quản trị phần trách nhiệm chia cho anh em, song để làm gương tốt cho cả bầy. Khi Đấng làm đầu các kẻ chặn chiên hiện ra, anh em sẽ được mảo triều thiên vinh hiển, chẳng hề tàn héo.

Phần nhiều người tin Chúa đã hiểu không đúng về sự cứu rỗi, ấy là người ta cho rằng, chỉ cần cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, trung tín nhóm lại thờ phượng Chúa trong các Hội-thánh hoặc tại các nhà thờ Tin-Lành, là họ đã được cứu rỗi rồi và cũng vì sự suy nghĩ nông cạn và thiếu hiểu biết đó mà rất nhiều người tin Chúa đã dùng sức riêng của xác thịt mình mà nhảy vào chức vụ đứng giảng những sự có chép trong Kinh-thánh và người ta nghĩ rằng, đó là giảng Tin-Lành! Và người ta nghĩ rằng, như vậy là họ đã là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ và họ đã được cứu rỗi !

Chúng ta hãy nhìn vào Lời của Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng Cứu chuộc chúng ta - xem Ngài đã phán gì về tiêu chuẩn của sự được cứu rỗi, tức là được sự sống đời đời.

Giăng 17:3: Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.

Làm thế nào để nhìn biết Đức Chúa Cha, Đấng Thần Linh chí cao và nếu không phải bởi Đức Chúa Jêsus Christ, là Con một từ trong lòng Cha mà ra tỏ cho biết, thì không ai có thể nhìn biết Đức Chúa Cha và như vậy, những người không nhìn biết Đức Chúa Cha sẽ không thể có được sự sống đời đời.

Đức Chúa Trời biết lòng dạ của loài người và Ngài biết ai là người kính sợ Ngài và tôn trọng Ngài và chính Đức Chúa Trời sẽ khiến cho những người có lòng kính sợ Ngài và có lòng tôn trọng quyền tể trị của Ngài, đến được với Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài để tin nhận Ngài và được biết Ngài, như Chúa Jêsus đã phán: Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jêsus biết từ ban đầu, ai là kẻ

không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cơ đó, mà ta đã nói cùng các người rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng ta được. (Giăng 6:63-65)

Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin với Đức Chúa Cha ban ơn cho những người được Ngài chọn cho được làm môn đồ Ngài, tức là làm những người thay Ngài đi rao truyền Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất nầy và chính Thần Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ cùng ở với những người đó luôn cho đến tận thế. Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã cầu xin Đức Chúa Cha cho những người được Ngài chọn để hầu việc Ngài và Ngài cũng cầu nguyện cho những người sẽ nghe lời giảng dạy của những người hầu việc Ngài, hầu cho những người đó sẽ hiểu được các lời giảng của các tông đồ Ngài.

Giăng 17:20-21: Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến.

Những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn sẽ được Ngài tỏ cho biết những sự vinh hiển được giấu trong Lời của Đức Chúa Trời, từ sách Sáng thế ký cho tới sách Khải huyền, để những người đó sẽ thay Ngài chuyển giao của báu Nước Thiên đàng cho những người sẽ được hưởng sự cứu rỗi của Ngài.

Giăng 17:24: Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được ví là thân thể của Đấng Christ và như vậy, những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn làm kẻ hầu việc Ngài cũng được ví là con mắt, cánh tay và bàn chân của Đấng Christ vậy, vì những người đó sẽ thay Đức Chúa Jêsus Christ để làm công việc của Ngài, để cứu rỗi muôn dân.

Rô-ma 10:11-15: Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao!

Các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ rao truyền Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin và quyền phép của Lời Đức Chúa Trời trước hết sẽ làm cho những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn được sáng con mắt của lòng họ, khiến môi miệng của họ được trở nên như cánh hữu của Đức Chúa Jêsus trong công việc rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời vậy và chức vụ của những người đó cũng như bàn chân của Đức Chúa Jêsus Christ đi khắp nơi trên đất nầy để rao truyền Tin-Lành, như Lời Chúa có chép rằng: **Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm về sự nhận biết Ngài khắp chốn! Vì chúng tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm của Đấng Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất; cho kẻ nầy, mùi của sự chết làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự sống làm cho sống. Ai xứng đáng cho những sự nầy? Vả, chúng tôi chẳng giả mạo lời của Đức Chúa Trời như nhiều kẻ khác; nhưng chúng tôi lấy lòng chân thật, theo như đạo từ Đức Chúa Trời đến thế nào, thì giảng ra thế ấy trước mặt Đức Chúa Trời, trong Đấng Christ.** (2 Cô-rinh-tô 2:15-17)

1 Phi-e-rơ 1:1-2: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đừng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em!

Trở lại với Lời Chúa phán trong bài chúng ta học hôm nay:

Ma-thi-ơ 18:7-9: Nếu tay hay là chân người làm cho người sa vào tội lỗi, hãy chặt và ném nó cho xa người đi; vì thà người què chân hay là cụt tay mà vào nơi hằng sống, còn hơn là đủ cả hai tay hay là hai chân mà bị quăng vào lửa đời đời. Nếu con mắt người làm cho người sa vào tội lỗi, thì hãy móc mà ném cho xa người đi; vì thà người một mắt mà vào nơi hằng sống, còn hơn là đủ hai mắt mà bị quăng vào lửa địa ngục.

Lời Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về việc người ta phải cảnh giác và tỉnh thức với trách nhiệm của chính mình, trước sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời, đó là người ta phải nhận biết ai là người chẵn chiên

thật của Đức Chúa Trời! Vì người chần chiên sẽ được ví như là con mắt của bầy chiên để qua những người chần đó mà chiên của Đức Chúa Trời nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời cùng nhận biết con đường mà họ phải đi, để đến được với Đức Chúa Cha và được sự sống đời đời.

Những người chần chiên thật sẽ được ví như cánh tay thuộc linh của bầy chiên, vì qua những sự dạy dỗ của những người chần đó mà họ biết cầu nguyện với Đức Chúa Trời, biết công bố Lời của Đức Chúa Trời, biết ngợi khen Đức Chúa Trời, mà những việc đó như cánh tay của tâm linh nhận lãnh được những sự ban cho của Đức Chúa Trời và nhờ sự nhận biết lễ thật qua sự dạy dỗ của những người chần thật đó mà bầy chiên của Đức Chúa Trời có được sức mạnh và lòng tin quyết nơi Danh của Đức Giê-hô-va và Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Nhờ những sự giảng dạy bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh ngự trên những người chần thật của Đức Chúa Jê-sus Christ mà bầy chiên của Đức Chúa Trời vững vàng bước đi trong con đường thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp của Đức Chúa Trời chính là con đường thánh, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 35:3-10: Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run en! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rỗng tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô ướ sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.

Như vậy, khi người tin Chúa nhận lãnh mạng lệnh này của Đức Chúa Jê-sus Christ thì họ phải nhờ Đức Thánh-Linh và qua Lễ thật mà nhận biết xem, những người đang chần giữ mình đó có phải là con mắt sáng, cánh tay thanh sạch và bàn chân công bình đang dẫn họ bước đi theo luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, y như Lời của Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán không?

Người tin Chúa hãy làm theo Lời Chúa Jê-sus đã phán, để nhận biết công việc của những người chần mình:

Ma-thi-ơ 7:15-20: Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiên đến cùng các ngươi, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các ngươi nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chum đi. Ấy vậy, các ngươi nhờ những trái nó mà nhận biết được.

Những người tin Chúa chân chính phải loại bỏ khỏi cuộc đời mình những con người giả mạo danh Chúa, tức là những kẻ chần giả, những kẻ tiên tri giả khiến cho người ta hiểu sai đường lối của Đức Chúa Trời, vì nếu người ta chấp nhận những kẻ chần giả, những kẻ tiên tri giả đó mà vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời thì những người đó sẽ cùng với những kẻ chần giả, những kẻ tiên tri giả đó phải xuống địa ngục.

Hãy mở mắt và tỉnh thức trước các mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ và hãy nhìn vào Lời Chúa cảnh báo về những sự hâm hẩm cùng những sự thoả hiệp với xác thịt trong các tổ chức gọi là Hội-Thánh nhưng không phải là Hội-Thánh thật, theo tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời.

Khải huyền 3:14-22: Ngươi cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội Thánh Lao-đi-xê rằng: Đây là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả ngươi ra khỏi miệng ta. Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song ngươi không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lóa lổ. Ta khuyên ngươi hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho ngươi trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng ngươi khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để thoa mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Đây, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thảng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngai ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngai Ngài. Ai có tai, hãy

nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội Thánh!

Ma-thi-ơ 6:19-23: Các người chớ chứa của cải ở dưới đất, là nơi có sâu mối, ten rét làm hư, và kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy; nhưng phải chứa của cải ở trên trời, là nơi chẳng có sâu mối, ten rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy. Vì chưng của cải người ở đâu, thì lòng người cũng ở đó. Con mắt là đèn của thân thể. Nếu mắt người sáng sủa thì cả thân thể người sẽ được sáng láng; nhưng nếu mắt người xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu sự sáng láng trong người chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm này sẽ lớn biết là dường bao!

Người tin Chúa phải tỉnh thức và hành động theo muốn của Đức Chúa Jêsus Christ, trước khi quá muộn. Hãy cầu hỏi Đức Thánh-Linh và nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, mà nhận biết người đang chân giữ mình cùng những sự mà người đó đã giảng dạy, căn cứ theo Lời Chúa đã chép trong Kinh-thánh.

Hê-bơ-rơ 13:8-21: Đức Chúa Jêsus Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay đổi. Anh em chớ để cho mọi thứ đạo lạ dỗ dành mình; vì lòng nhờ ân điển được vững bền, ấy là tốt, chớ không phải nhờ đồ ăn, là sự chẳng ích chi cho kẻ làm như vậy. Chúng ta có một cái bàn thờ, phàm kẻ hầu việc trong đền tạm không có phép lấy gì tại đó mà ăn. Vả, huyết của con sinh bị thầy tế lễ thượng phẩm đem vào nơi thánh để làm lễ chuộc tội, còn thân thể nó thì đốt đi bên ngoài trại quân. Ấy vì đó mà chính mình Đức Chúa Jêsus đã chịu khổ tại ngoài cửa thành để lấy huyết mình làm cho dân nên thánh. Vậy nên chúng ta hãy ra ngoài trại quân, đừng đi tới cùng Ngài, đồng chịu điều sữ nhục. Vì dưới đời này, chúng ta không có thành còn luôn mãi, nhưng chúng ta tìm thành hầu đến. Vậy, hãy cậy Đức Chúa Jêsus mà hằng dâng tế lễ bằng lời ngợi khen cho Đức Chúa Trời, nghĩa là bông trái của môi miệng xưng danh Ngài ra. Chớ quên việc lành và lòng bố thí, vì sự tế lễ dường ấy đẹp lòng Đức Chúa Trời. Hãy vâng lời kẻ dắt dẫn anh em và chịu phục các người ấy, bởi các người ấy tỉnh thức về linh hồn anh em, dường như phải khai trình, hầu cho các người ấy lấy lòng vui mừng mà làm xong chức vụ mình, không phàn nàn chi, vì ấy chẳng ích lợi gì cho anh em. Hãy cầu nguyện cho chúng tôi, vì chúng tôi biết mình chắc có lương tâm tốt, muốn ăn ở trọn lành trong mọi sự. Tôi lại nài xin anh em cầu nguyện đi, để tôi đến cùng anh em cho sớm hơn. Đức Chúa Trời bình an, là Đấng bởi huyết giao ước đời đời mà đem Đấng chăn chiên lớn là Đức Chúa Jêsus chúng ta ra khỏi tử trong kẻ chết, nguyện xin Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ khiến anh em nên trọn vẹn trong mọi sự lành, đừng làm thành ý muốn Ngài, và làm ra sự đẹp ý Ngài trong chúng ta; sự vinh hiển đáng về Ngài đời đời vô cùng! A-men.

VĂN-CHÂU